

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án ;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 380/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây :

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Hữu K, sinh năm 1969;

Chị Tạ Thị Việt H, sinh năm 1975.

ĐKKHKT: Tổ dân phố Tân Xuân, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, TP H Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 23 ngày 19/9/2000 của UBND phường Lý Thường Kiệt, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào biên bản thỏa thuận về ly hôn và nuôi con ngày 06 tháng 8 năm 2019:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H kết hôn với anh K năm 2000 trên cơ sở có tình cảm và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường Lý Thường Kiệt, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên. Sau khi cưới vợ chồng chung sống với nhau được 15 năm thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, chị H đi theo đạo hội hè không quan tâm đến gia đình. Anh K đã làm đơn đơn phương ly hôn nhưng đã rút đơn về để vợ chồng về đoàn tụ song không thay đổi được. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có hai con chung là cháu Nguyễn Trường An sinh ngày 18/10/2001 và chị Nguyễn Hương Thảo sinh ngày 16/02/2004. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận, chị H trực tiếp nuôi con không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con kể từ

tháng 8/2019 đến khi con đã tHnh niên có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Anh K được quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và vay nợ: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu K và chị Tạ Thị Việt H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có hai con chung là cháu Nguyễn Trường An sinh ngày 18/10/2001 và chị Nguyễn Hương Thảo sinh ngày 16/02/2004. Khi ly hôn, chị H trực tiếp nuôi con không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 8/2019 đến khi con đã tHnh niên có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Anh K được quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và vay nợ: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị H và anh K tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/03000 ngày 23/7/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm. Anh chị đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Lý Thường Kiệt
- Các đương sự; - Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Thùy Chi

